

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY NHÔM ĐẮK NÔNG - TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /DNA-CĐVT

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 10 năm 2025

V/v: Mời báo giá vật tư phục vụ sửa
chữa, bảo dưỡng các bồn lắng rửa
khu vực A08.

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV (DNA) trân trọng cảm ơn các nhà cung cấp đã quan tâm, phối hợp, hỗ trợ DNA trong thời gian vừa qua. Hiện nay, DNA đang triển khai kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng các bồn lắng rửa khu vực A08. DNA kính mời các nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá các vật tư phục vụ sửa chữa hạng mục nêu trên (*theo phụ lục đính kèm*).

Quý nhà cung cấp quan tâm xin gửi báo giá về một trong hai địa chỉ sau đây trước ngày 07/11/2025.

- **Địa chỉ 1:** Phòng Cơ điện - Vận tải, Công ty Nhôm Đắc Nông - TKV, Thôn 11, Xã Nhân Cơ, Tỉnh Lâm Đồng đối với bản giấy.

- **Địa chỉ 2:** Email: dnacdv@gmail.com đối với file điện tử.

Lưu ý: Các nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin như **phụ lục 2** kèm theo và ký tên đóng dấu đầy đủ. Trường hợp nhà cung cấp gửi trực tiếp báo giá tại văn phòng của DNA vui lòng mang theo giấy giới thiệu, CCCD của người gửi để làm thủ tục giao nhận.

Nhà cung cấp muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Ông Phan Văn Thụy - Trưởng phòng Cơ điện - Vận tải theo sdt: 0986.420.905.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Website công ty (đăng tải);
- Lưu: VT, CĐVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tiến Dũng

Phụ lục 1: Danh mục vật tư phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng các bồn lắng rửa khu vực A08.

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Đối tượng/vị trí sử dụng	Đvt	Số lượng	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Vòng bi	SL182936 B-XL	Các bồn lắng rửa khu vực A08	cái	12	
2	Vòng bi	6208 2z/C3		cái	12	
3	Vòng bi	6207 2z/C3		cái	12	
4	Vòng bi	6040M		cái	11	
5	Vòng bi	6017		cái	11	
6	Vòng bi	6012	Các bồn lắng rửa khu vực A08	cái	11	
7	Vòng bi	32012 X/CL7C		cái	22	
8	Vòng bi	24030 CC/W33		cái	11	
9	Vòng bi	16012		cái	11	
10	Phốt	85x110x12 HMSA 10 RG	Các bồn lắng rửa khu vực A08	cái	11	
11	Phốt	70x100x10 HMSA 10 RG		cái	11	
12	vòng bi	60x80x8 HMSA 10 RG		cái	11	
13	Phốt	200x230x15 HMSA 10 RG		cái	11	
14	Cao su giảm chấn	30x8x15mm		cái	24	
15	Dầu bánh răng	EP150	Các bồn lắng rửa khu vực A08	lít	22	
16	Dầu bánh răng	EP320		lít	450	
17	Dầu bánh răng	EP680		lít	720	
18	Sơn chống gỉ	màu ghi		kg	6,3	
19	Sơn phủ	màu xanh dương		kg	11,6	

Phụ lục 2: Mẫu biểu báo giá

STT	Tên vật tư	Quy cách/thông số kỹ thuật/danh điểm	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Thời gian bảo hành	Thời gian, tiến độ cung cấp	Giấy tờ kèm theo	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1												
2												
3												
	Tổng cộng trước thuế:											
	Thuế GTGT:											
	Tổng cộng sau thuế:											
	Bằng chữ:.....											

Yêu cầu khác: Thời gian hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày.